

YÊU CẦU BÁO GIÁ LẦN 3

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Công văn 1626/BVĐKCL-VTTBYT ngày 26/8/2024 của Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy về việc yêu cầu báo giá dự toán mua sắm: “Mua vật liệu dùng trong nha khoa” lần 2.

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy yêu cầu báo giá lần 3 do đến ngày 05/09/2024 đã hết thời hạn nhưng chỉ có 01 nhà thầu gửi báo giá. Do nhà thầu báo giá không đủ theo danh mục các mặt hàng nên làm báo giá lần 3.

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua vật liệu dùng trong nha khoa” với nội dung các dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Bà Đỗ Thị Ngọc Sơn, nhân viên phòng Vật tư thiết bị y tế, số điện thoại: 0373 489 395.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: **Phòng Vật tư Thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy**. Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang.
 - Nhận qua đường bưu điện gửi về địa chỉ: **Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy** (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).
 - Nhận qua email: cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn
 - Bên ngoài bì thư ghi rõ bảng báo giá.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ **08h00** ngày **11 tháng 09** năm **2024** đến trước **17h00** phút ngày **20 tháng 09** năm **2024**.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **90 ngày** kể từ ngày kết thúc nhận báo giá

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị), như sau:

(Danh mục hàng hóa đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy. Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: quý III, quý IV năm 2024

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: tỷ lệ tạm ứng: không áp dụng, thanh toán hợp đồng: thời hạn thanh toán trong vòng 120 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu như sau: Hóa đơn giá trị gia tăng; Biên bản bàn giao, nghiệm thu hàng hoá; Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

5. Các thông tin khác (nếu có).

Các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

Nếu các nhà sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam có sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa nêu trên, đề nghị báo giá theo mẫu báo giá sau đây:

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của **Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy**, chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

ST T	Danh mục thiết bị y tế	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá có VAT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1										
2										
...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế) (nếu có)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...
[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ...
[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản
xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Rất mong sự hợp tác của Quý doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, VTTBYT

Q. GIÁM ĐỐC

DANH MỤC HÀNG HÓA

(kèm theo công văn số: 1726/BVĐKCL-VTTBYT ngày 10 tháng 9 năm 2024)

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bôi trơn ống tuỷ Glyde File	Bôi trơn ống tuỷ Glyde File. Tuýp 3gr	Tuýp	1
2	Cây dũa ống tuỷ	Chiều dài ≥ 25 mm, số 8, 10, 15,20, 25, 30. Hộp 6 cây	Hộp	1
3	Cọ bond màu xanh, vàng	Đầu cọ nhỏ mịn, màu xanh, vàng. Sử dụng 1 lần. Hộp 100 cây	Hộp	1
4	Cone chính	Cone chính số 20, 25, 30, 35, 40	Hộp	1
5	Cone phụ A, B	Cone phụ A, B dùng trong nha khoa	Hộp	1
6	Keo dán Single Bond 3M	Keo dán Single Bond 3M được dùng cho ngà răng và men răng. Lọ 5ml	Lọ	1
7	Vật liệu soi mòn Etching B&E	Thành phần acid phosphoric 37% dạng gel, tuýp 2.5 ml	Tuýp	1
8	Vật liệu Composite đặc màu A3	Vật liệu Composite đặc làm từ nhựa tổng hợp, màu A3. Tuýp 4gr	Tuýp	1
9	Vật liệu Composite đặc màu A3.5	Vật liệu Composite đặc làm từ nhựa tổng hợp, màu A3.5. Tuýp 4gr	Tuýp	1
10	Vật liệu trám răng bít ống tuỷ Calcium hydroxide	Bột Calcium hydroxide sát trùng dùng trong chữa trị ống tuỷ. Lọ 12g	Lọ	1
11	Vật liệu trám tạm E - Temp	Vật liệu trám tạm cho các xoang trám chuẩn. Hộp 30gr	Hộp	1
Tổng cộng: 11 khoản				